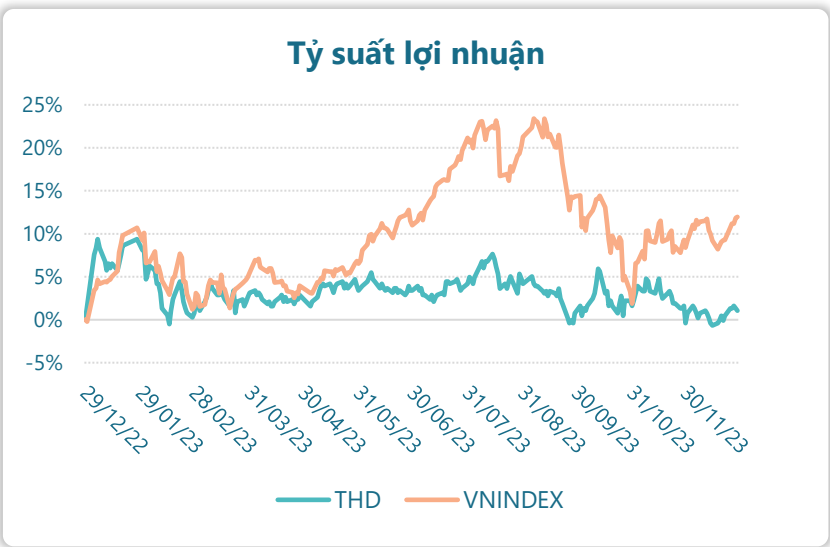
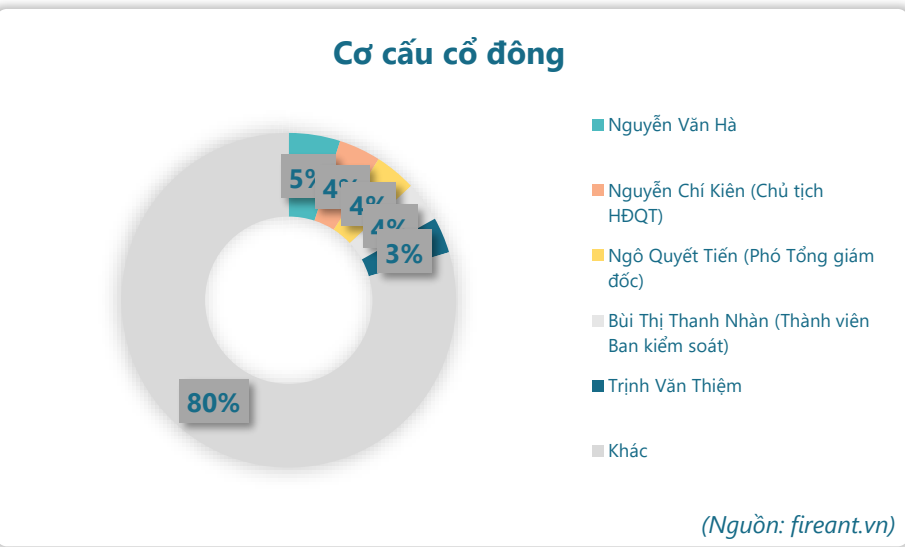
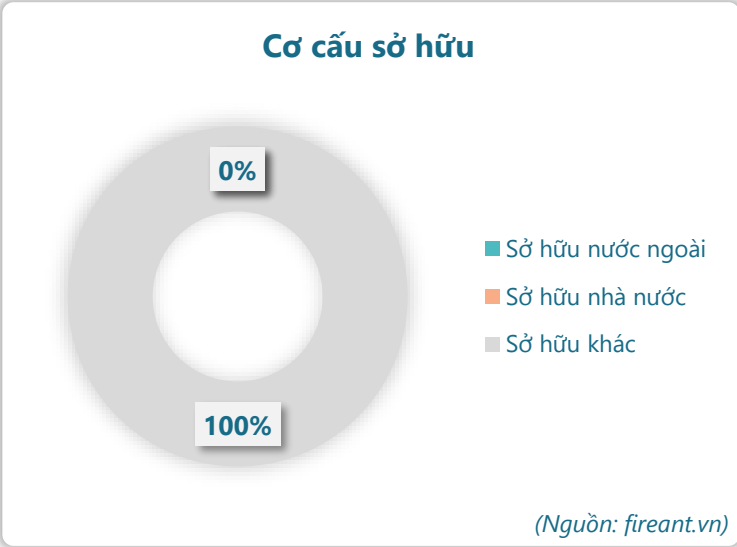
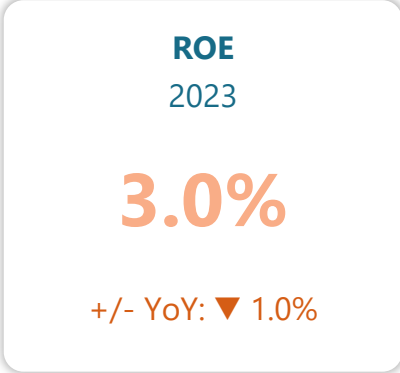
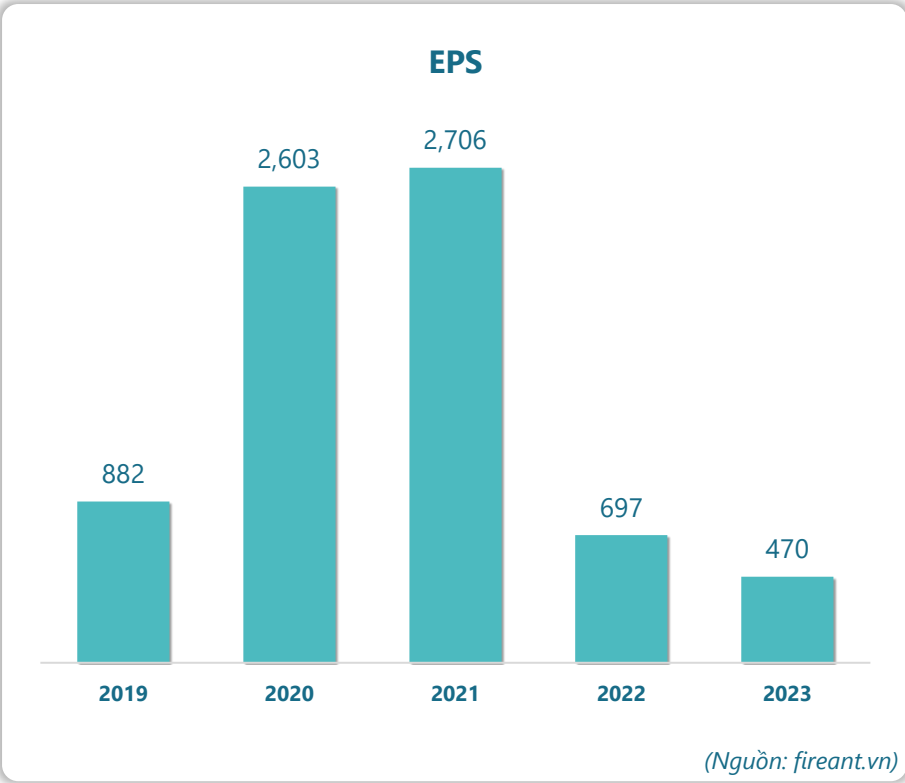
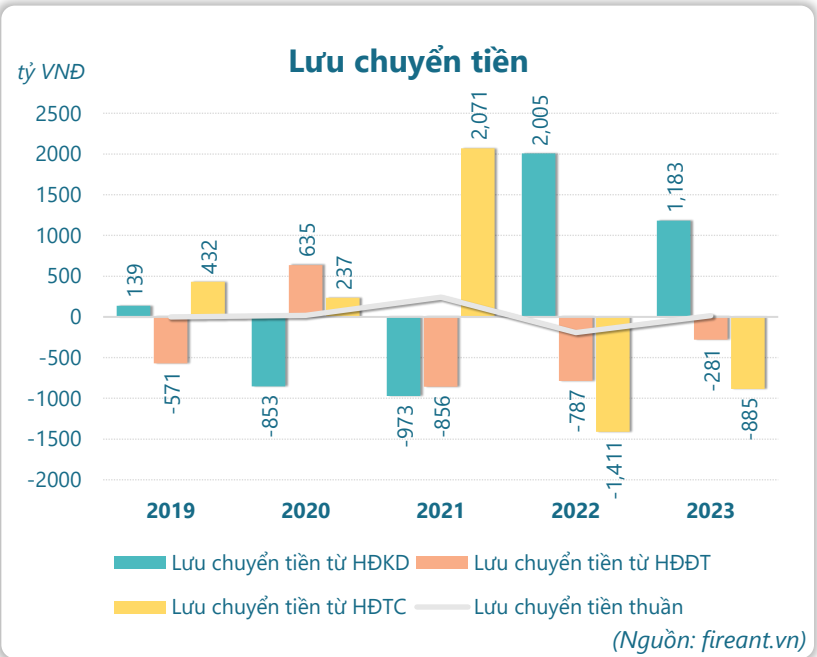
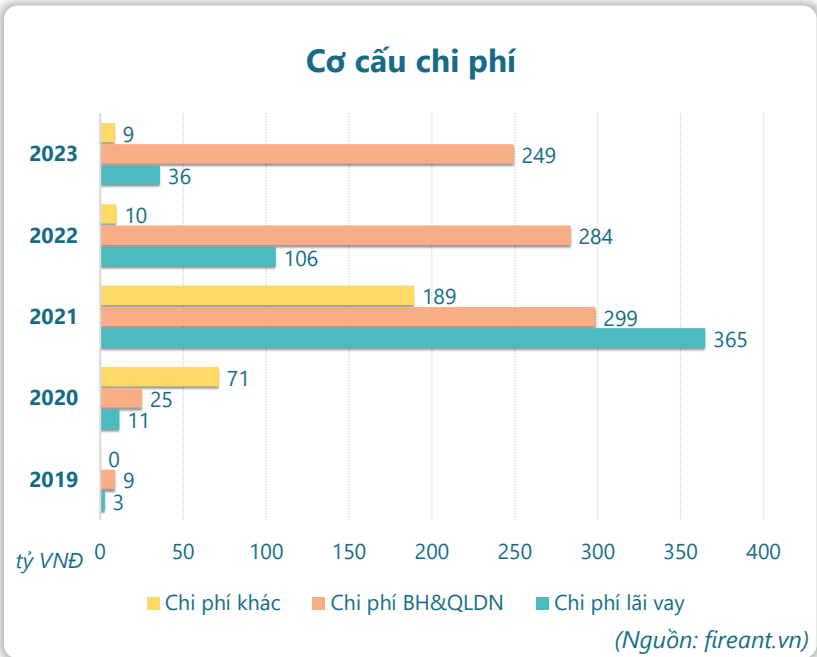
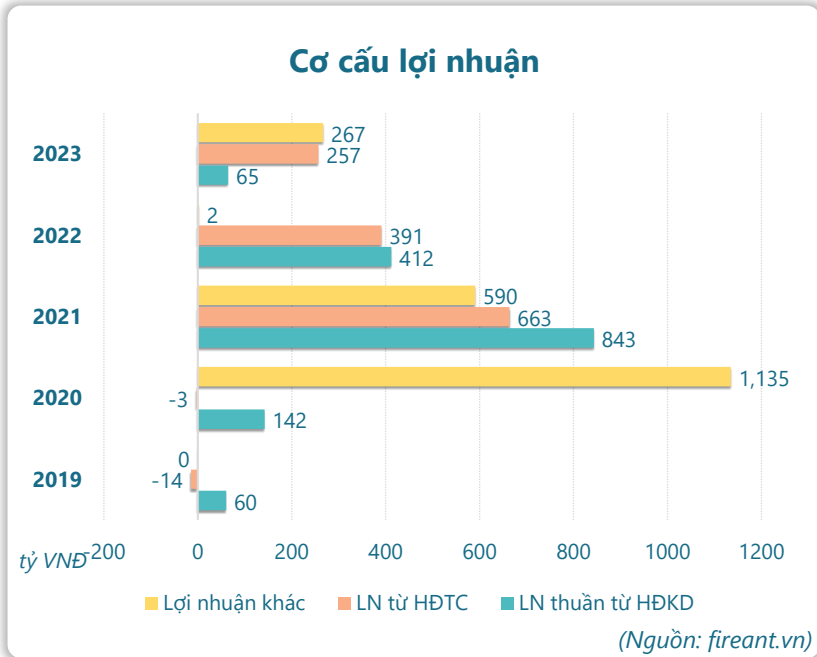
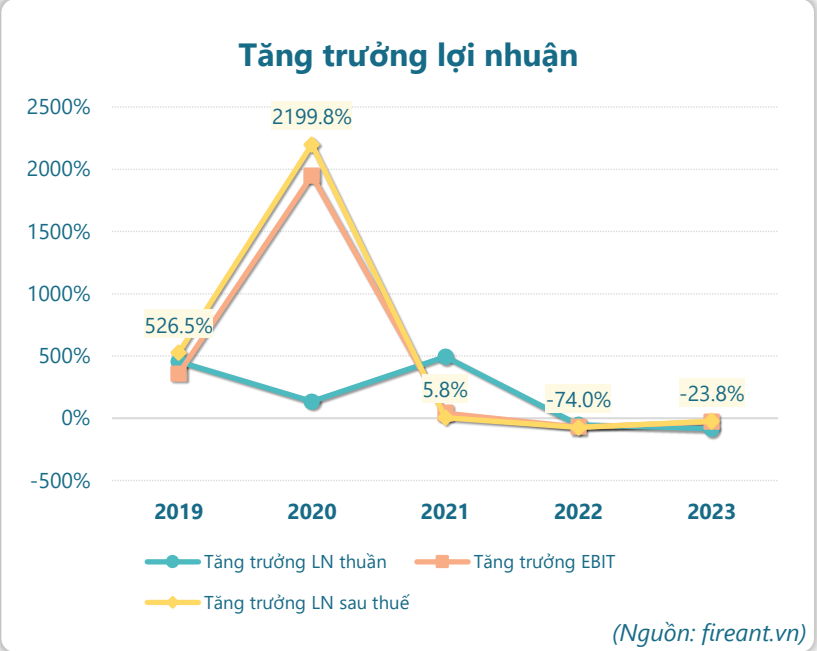
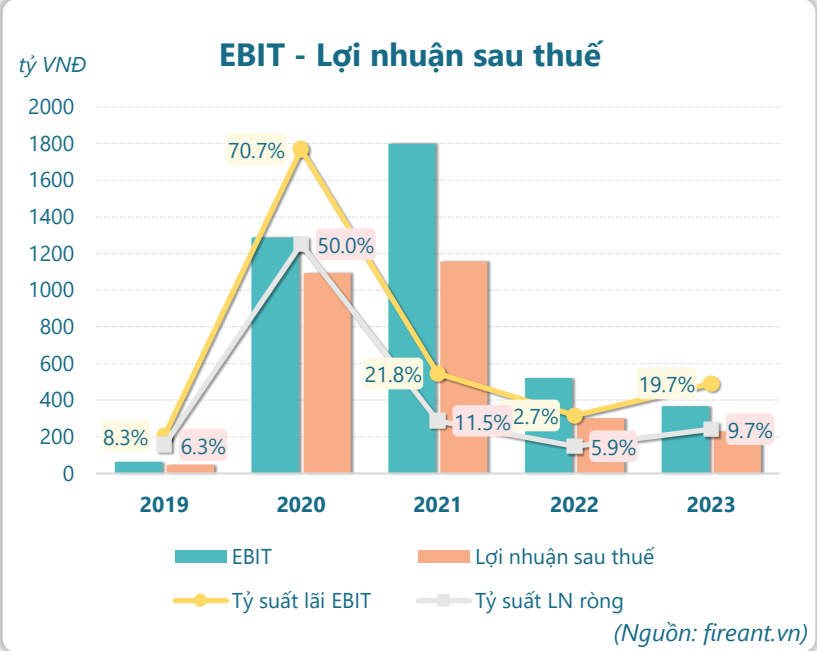
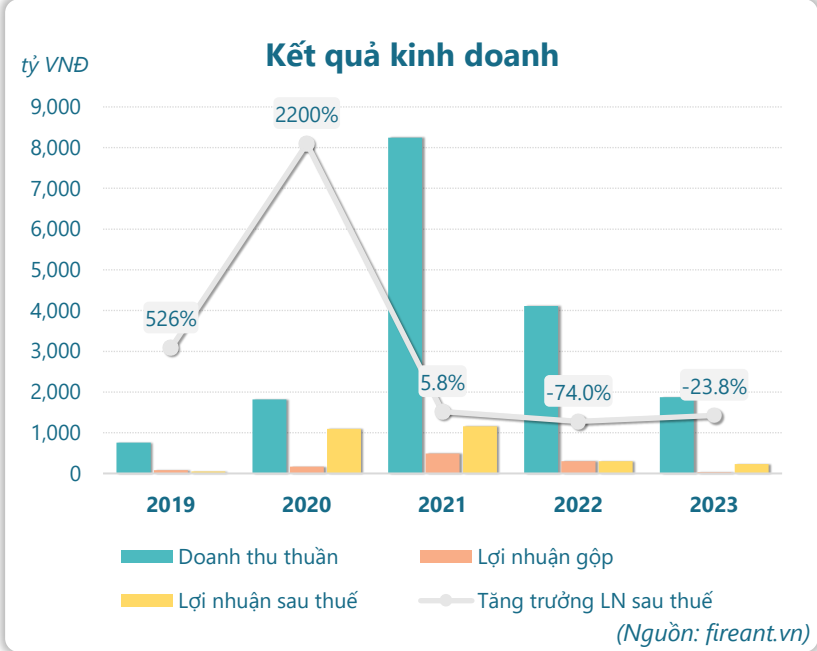


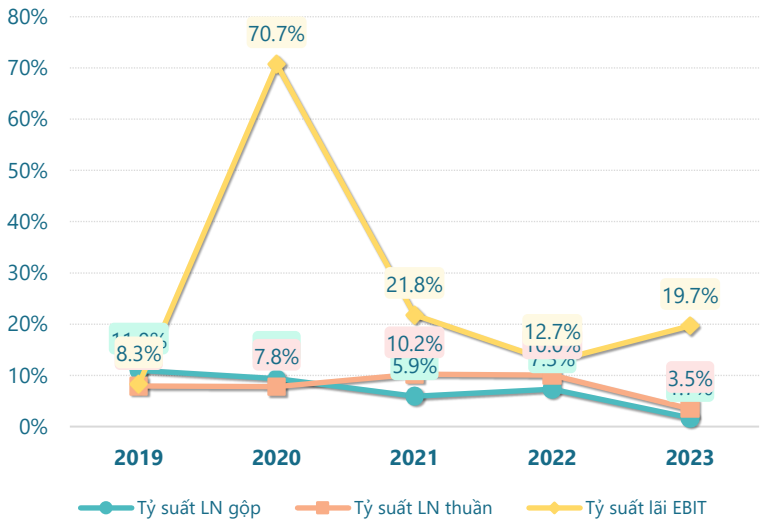
Ngày	35,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.6%	0%	-1.8%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	34,700 - 38,210
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	13,590
Số lượng CPLH (CP)	384,999,972
KLGD BQ 20 phiên (CP)	9,245
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.29
EPS	470
P/E	75.1



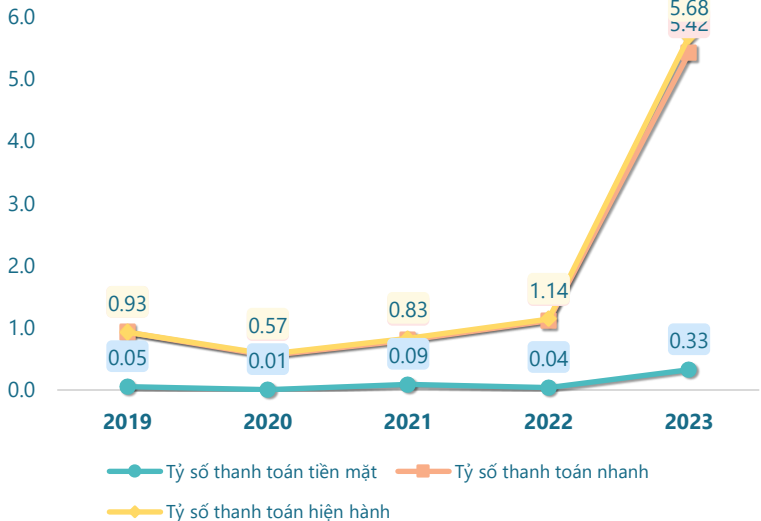


Tỷ suất lợi nhuận



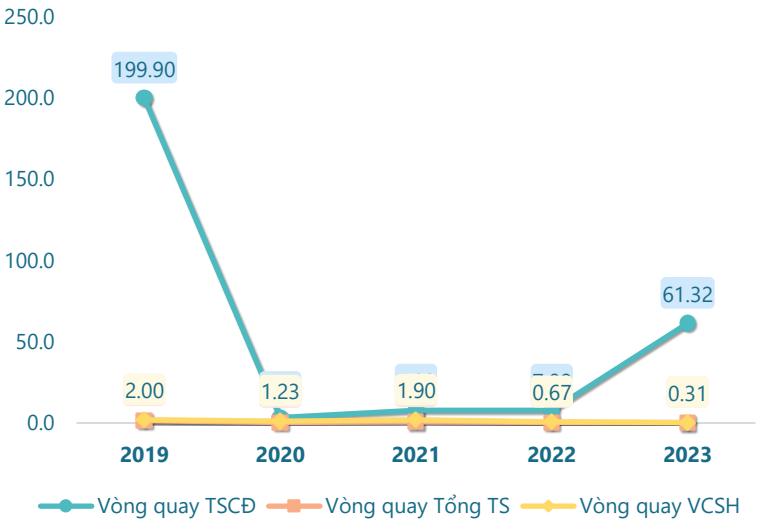
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



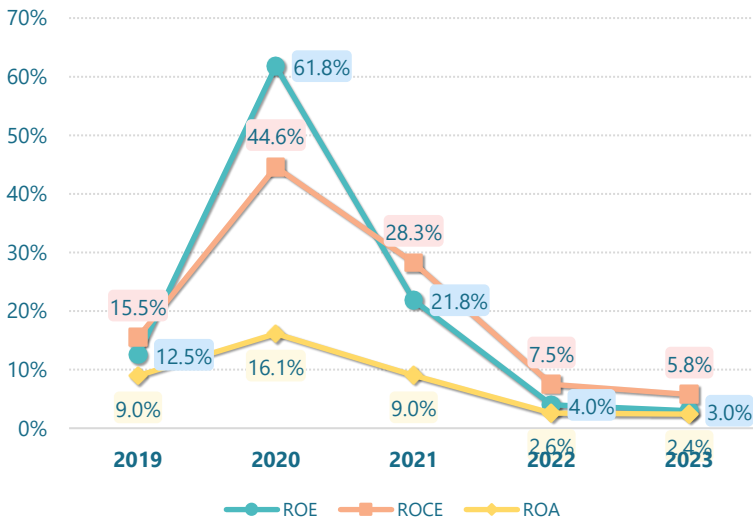
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



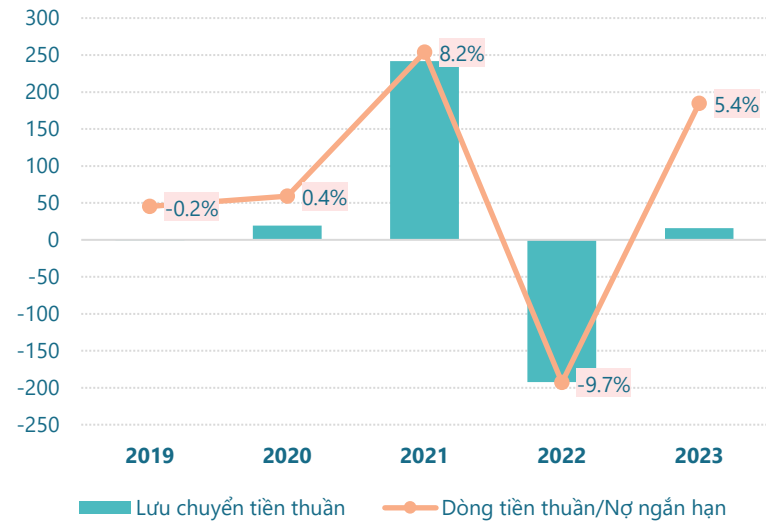
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



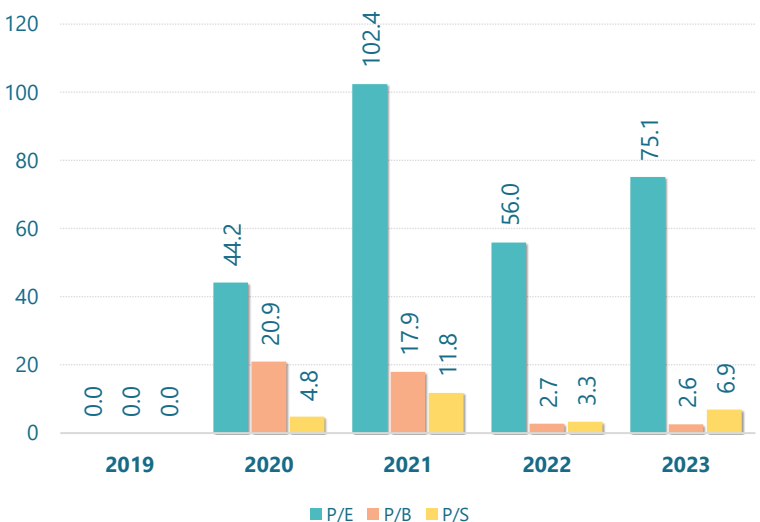
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)